

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 911: Hư Và Thật Đều Là Không, Do Đó Nhân Như Thế Nào, Ắt Quả Sẽ Như Thế Ấy

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 077)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Hư và thật đều không, do đó nhân như thế nào, ắt quả sẽ như thế ấy.

】

Nhân quả đều là “Như”. Cho nên các vị đồng tu, đặc biệt là mấy vị đồng học xuất gia đang tu học tại lớp đào tạo nơi đây, nhất định phải thật sự học Phật, đừng chạy theo Phật học, mà phải chân chính học Phật. Phải học sự chân thành, thanh tịnh, đại từ đại bi, phải rũ bỏ vô vàn những thành kiến của thế gian. Tôi xin nêu một ví dụ, hy vọng quý vị có thể từ trong ví dụ này mà thể hội. Hiện nay trong cửa Phật có quá nhiều những tập khí xấu. Ví như các kinh sách của chúng ta, sau này quý vị có thành tựu, quý vị có trước tác, tác phẩm của quý vị được xuất bản, thì ở mặt sau có in dòng chữ “Sở hữu bản quyền, cấm sao in dưới mọi hình thức” hay không? Hiện nay toàn thế giới đều rất chú trọng và khẳng định quyền tác giả. Quý vị xem thử có bộ kinh điển nào của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni mà ở cuối sách có ghi “Sở hữu bản quyền, cấm sao in dưới mọi hình thức” chẳng? Đức Phật còn mong mỗi quý vị lưu thông, khuyên quý vị lưu thông kinh pháp, làm lợi ích cho chúng sanh thì công đức vô lượng, hoan nghênh việc in ấn, công đức vô lượng. Nếu như phía sau sách có chữ “Sở hữu bản quyền”, chỉ cần có bốn chữ này là tôi tuyệt đối không xem cuốn sách đó. Tôi không có nhiều thời gian, cũng không có nhiều tâm lực để lãng phí vào những việc này. Cho dù quý vị viết hay đến đâu, nhưng tâm lượng của quý vị vẫn là tâm luân hồi, là tri kiến thế tục, nên chắc hẳn trước tác của quý vị cũng chẳng cao minh cho lắm. Vì sao vậy? Vì tâm lượng của quý vị quá nhỏ hẹp, tự tư tự lợi, quý vị không phải là Bồ Tát. Tâm lượng của Bồ Tát vô cùng rộng lớn, chỉ biết làm lợi ích cho chúng sanh, không biết đến bản thân mình; sách như thế thì chúng ta có thể xem, chắc chắn sẽ mang lại lợi ích cho chính mình. Tôi chỉ

đưa ra một ví dụ này thôi, không thể mượn Phật pháp để kiếm chút lợi ích nhỏ nhoi ở trong đó hòng làm lợi cho bản thân mình, như thế là sai rồi, đại sai lầm! Điều này quý vị cần phải biết. Tất cả mọi cúng dường nhận được, bắt buộc phải dùng vào sự nghiệp hoằng pháp lợi sanh. Nếu dùng những lợi dưỡng này để cải thiện đời sống cá nhân, thì sai rồi! Quý vị khởi lên ý niệm cải thiện đời sống cá nhân; nói cách khác, sự bám chấp kiên cố vào Bốn Tướng, Bốn Kiến của quý vị vẫn chưa bị phá trừ.

Đức Phật Thích Ca Mâu Ni cả đời mang bát khát thực, ngủ dưới gốc cây một đêm, ăn một bữa giữa ngày, Ngài không hề cải thiện đời sống của mình; Thầy của tôi thật sự đã làm một tấm gương sáng cho tôi noi theo. Tôi thân cận Lão cư sĩ Lý Bình Nam, vào thời điểm tôi thân cận Thầy, số lượng học trò nghe Thầy giảng kinh thuyết pháp lên tới hai mươi vạn (200.000) người, Thầy được mọi người vô cùng cung kính cúng dường. Đến những năm cuối đời, số lượng học trò của Thầy, theo ước tính khiêm tốn nhất của tôi, cũng phải đến một triệu người. Thời điểm tôi còn làm học trò ở Đài Trung, Đài Loan đang tổ chức bầu cử, tôi đã nói đùa với Thầy rằng: “Thưa Thầy, nếu Thầy có ý định làm Thị trưởng Đài Trung, Thầy chỉ cần nói một câu là trúng cử ngay, chẳng cần phải đi vận động tranh cử đâu, học trò của Thầy quá đông mà!” Một học trò chỉ cần kéo cho Thầy năm lá phiếu, Thầy bảo đảm sẽ đắc cử! Thầy được mọi người tôn trọng nhường ấy. Bởi vì bản thân Thầy là cư sĩ tại gia, Thầy là giáo sư đại học, lại làm Bí thư Chủ nhiệm của Phủ Quan Phụng Tự (*), Thầy đảm nhiệm rất nhiều chức vụ, thu nhập vô cùng khả quan, nhưng Thầy chỉ có một thân một mình, sống đời độc thân lẻ bóng. Thầy không hề cải thiện đời sống cá nhân, mỗi ngày Thầy chỉ ăn một bữa; một bữa ăn tốn bao nhiêu tiền? Chỉ tốn hai đồng Đài tệ. Lối sống đó người khác không thể nào sống nổi, nhưng cả đời Thầy không hề thay đổi. Về y phục, mấy mươi năm Thầy không may một bộ đồ mới nào, quần áo mặc bên ngoài trông vẫn rất chỉnh tề, nhưng quần áo mặc bên trong thì đều vá chằng vá đụp, đôi tất cũng vá đi vá lại. Mãi đến sau khi Thầy vãng sanh, mọi người phát hiện ra những món đồ này, mới biết Thầy tiết kiệm đến nhường ấy, không hề cải thiện đời sống cá nhân. Thầy toàn tâm toàn lực vì Phật pháp, vì chúng sanh mà không biết mệt mỏi, không hề chán nản. Lão nhân gia sống thọ đến chín mươi bảy tuổi, hai tuần trước khi vãng sanh, Thầy vẫn còn ngồi trên bục giảng kinh. Chín mươi lăm tuổi Thầy không cần người chăm sóc, vẫn tự mình nấu cơm, giặt giũ, thân thể khỏe mạnh, cả đời chưa từng ốm đau, đó chính là sự an lạc. Thầy không chỉ dùng lời nói để dạy bảo (ngôn giáo), mà còn tự

mình làm gương (thân giáo) cho chúng ta thấy, chúng ta đi theo Thầy là để học tập những điều này nơi Thầy. Thầy vô cùng khiêm tốn, Thầy nói: Đạo đức tu hành của tôi vẫn chưa đủ! Thầy của Thầy chính là Đại sư Ấn Quang, cho nên dòng pháp truyền thừa này của tôi là từ chùa núi Linh Nham ở Tô Châu, Thầy dạy tôi phải học theo Đại sư Ấn Quang.

Học Phật thì đừng biến thành nghiên cứu Phật học, điều này vô cùng quan trọng. Phải biết tu nhân, sau đó mới có thể chứng quả; nhân mà thù thắng, thì quả tự nhiên sẽ thù thắng. Thầy Lý vào khoảng năm ngoài bảy mươi tuổi, trong một lần giảng kinh Thầy đã tiết lộ một chút tin tức, lúc ở trên bục giảng Thầy nói rằng Thầy có thể vãng sanh tự tại. Thầy nói rằng Thầy muốn vãng sanh lúc nào thì có thể đi lúc đó, sống thêm vài năm nữa cũng chẳng trở ngại gì. Tình cờ buổi giảng kinh đó tôi đang ngồi nghe, khi nghe được câu nói này, tôi liền về tìm vài vị đồng học, là mấy người khá thân cận với Thầy. Tôi nói: “Nếu Thầy đã có năng lực này, chúng ta phải giữ Thầy trụ thế, không thể để Thầy ra đi sớm được.” Giữ lại bằng cách nào đây? Nghĩ tới nghĩ lui, Thầy cả đời chỉ chuyên giảng kinh, chúng ta hãy tìm một bộ đại kinh thỉnh Thầy giảng, mà đại kinh thì chỉ có bộ “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh”. Tám người chúng tôi đã liên danh thỉnh Thầy giảng kinh, bộ “Hoa Nghiêm Kinh Sớ Sao” do Hội Ấn Kinh Hoa Nghiêm ở Thượng Hải in thuở trước, tổng cộng có bốn mươi cuốn, tôi có bộ sách này, nên đã mang bộ sách đó cúng dường Thầy, thỉnh Thầy giảng kinh “Hoa Nghiêm”. Thầy Lý giảng kinh tại Đài Trung, giảng kinh “Hoa Nghiêm”, mỗi tuần một lần, một năm có bốn mươi lăm buổi giảng, Thầy bận rộn vô cùng, mỗi ngày có quá nhiều công việc! Thế nhưng Thầy đã nhận lời, Thầy nói: Được! Thế là Thầy bắt đầu giảng, càng giảng thì thời gian [hoàn thành] lại càng kéo dài ra, giảng suốt mười mấy năm mà vẫn chưa giảng đến một phần ba kinh “Hoa Nghiêm”. Các vị đồng tu mới hỏi tôi rằng, bộ kinh này nếu Thầy giảng cho viên mãn, thì khoảng chừng Thầy phải trụ thế bao nhiêu năm? Tôi bèn tính toán thử giúp họ, chừng độ Thầy phải sống đến một trăm ba mươi tuổi mới có thể giảng xong bộ kinh này. Thầy cũng từng nói qua: “Sau khi tôi giảng xong kinh ‘Hoa Nghiêm’, tôi sẽ giảng thêm một bộ kinh ‘Di Đà’ nữa, rồi tôi sẽ vãng sanh.” Vì vậy tôi phỏng đoán Thầy đáng lẽ ra phải sống đến một trăm ba mươi tuổi, thế nhưng sau này Thầy đã ra đi trước thời hạn. Việc Thầy ra đi sớm là do xã hội Đài Loan lúc bấy giờ bị rối ren, bởi vì sự động loạn của xã hội, nên Thầy đã đi sớm hơn. Phẩm Thập Hồi Hướng giảng vừa viên mãn, phẩm Thập Địa thì chưa kịp giảng tới, Thầy chỉ vừa giảng xong đến phẩm Thập Hồi

Hướng. Chín mươi bảy tuổi, những điều này đều là sự thật, không phải là giả, sanh tử tự tại. Thầy biết rõ sanh từ đâu đến, chết đi về đâu, đó gọi là liễu sanh tử, siêu việt tam giới. Chúng ta nhìn thấy cả đời Thầy trôi qua vô cùng vất vả, sống những chuỗi ngày như thế, nhưng bản thân Thầy lại vui sướng không gì sánh bằng. Quý vị biết có bao nhiêu chúng sanh đạt được lợi ích, quang minh chiếu khắp thế gian, đó mới thật sự là học Phật, thật sự đã làm một tấm gương sáng cho chúng ta, chúng ta phải hướng về những chỗ này để mà học tập.

Chú thích:

(*): Phủ Quan Phụng Tự là cơ quan của Chính phủ chuyên lo việc tế lễ Đức Không Tử. Chức vụ Bí thư Chủ nhiệm tương đương với vị trí Chánh Văn phòng ngày nay, là một chức vụ có địa vị cao và bổng lộc rất hậu hĩnh.